

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN AN NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125/QĐ-MNAN

Gò Vấp, ngày 09 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý II năm 2024
của Trường Mầm non An Nhơn**

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ vào kết quả tình hình thực hiện dự toán quý II năm 2024 của Trường Mầm non An Nhơn;
- Xét đề nghị của kế toán trường Mầm non An Nhơn,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý II năm 2024 của Trường Mầm non An Nhơn (theo các biểu đính kèm).
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Bộ phận tài chính trường Mầm non An Nhơn thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.



Nguyễn Ngọc Uyên Thương



Đơn vị: Trường MN An Nhơn
Chương 622

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 24/9/2018 của Bộ Tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 09 tháng 07 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với
các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN An Nhơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý II/2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu học phí				
2	Chi từ nguồn thu học phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.889.875.000	2.700.777.261	30,38%	-
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
a)	Nguồn 12	3.293.138.000	608.632.366	18,48%	
b)	Nguồn 13	2.702.905.000	1.388.773.303	51,38%	
c)	Nguồn 14	2.893.832.000	703.371.592	24,31%	
					

**BẢNG THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ II NĂM 2024**

I. Tổng quan tình hình sử dụng dự toán năm 2024

	Nguồn 12	Nguồn 13	Nguồn 14	Tổng cộng
Tồn năm 2023 chuyển sang	-	10.767.158	8.442.365	19.209.523
Dự toán giao trong năm 2024	3.293.138.000	2.702.905.000	2.893.832.000	8.889.875.000
Dự toán đã sử dụng	608.632.366	1.388.773.303	703.371.592	2.700.777.261
+ Quý I	270.880.341	705.822.041	133.295.278	1.109.997.660
+ Quý 2	337.752.025	682.951.262	570.076.314	1.590.779.601
+ Quý 3				-
+ Quý 4				-
Tồn cuối kỳ	2.684.505.634	1.324.898.855	2.198.902.773	6.208.307.262

II. Chi tiết tình hình sử dụng dự toán ngân sách theo nguồn kinh phí:**1) Nguồn 12**

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý II	Lũy kế từ đầu năm
B	C	1	2
6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	111.872.765	171.131.844
6449	Chi khác	197.379.260	409.000.522
6757	Thuê lao động trong nước	9.360.000	9.360.000
7049	Chi khác	19.140.000	19.140.000
	Tổng cộng	337.752.025	608.632.366

2) Nguồn 13

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý II	Lũy kế từ đầu năm
B	C	1	2
6001	Lương theo ngạch, bậc	353.279.000	704.710.400
6101	Phụ cấp chức vụ	7.375.500	16.837.000
6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	4.251.588	5.005.902
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	120.170.707	240.424.854
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	447.000	894.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	53.126.099	103.635.758
6301	Bảo hiểm xã hội	72.411.608	144.407.058
6302	Bảo hiểm y tế	12.413.426	24.755.505
6303	Kinh phí công đoàn	8.275.608	16.503.657
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	4.137.810	8.251.837
6449	Chi khác	0	58.121.500
6501	Tiền điện	21.806.836	32.620.632
6502	Tiền nước	3.226.080	3.775.200
6649	Khác	4.800.000	4.800.000
6704	Khoản công tác phí	3.200.000	8.000.000
7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	14.030.000	16.030.000
	Tổng cộng	682.951.262	1.388.773.303

3) Nguồn 14

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý II	Lũy kế từ đầu năm
B	C	1	2
6001	Lương theo ngạch, bậc	73.501.000	146.617.600
6101	Phụ cấp chức vụ	1.534.500	3.348.000
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	25.001.963	49.967.032
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	93.000	186.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	11.053.081	21.531.114
6301	Bảo hiểm xã hội	15.065.507	30.011.930
6302	Bảo hiểm y tế	2.582.658	5.144.903
6303	Kinh phí công đoàn	1.721.768	3.429.928
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	860.889	1.714.970
6449	Chi khác	438.661.948	441.420.115
	Tổng cộng	570.076.314	703.371.592

Kế toán

Nguyễn Hồng Phương Thảo

Gò Vấp, ngày 09 tháng 07 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Ngọc Uyên Thương